THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1178/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2009*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Quy hoạch bố trí ổn định dân cư các xã biên giới Việt Nam - Campuchia đến năm 2015

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Quyết định số 160/2007/QĐ-TTg ngày 17 tháng 10 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Đề án Phát triển kinh tế - xã hội các xã tuyến biên giới Việt Nam - Lào và Việt Nam - Campuchia đến năm 2010";

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại tờ trình số 2234/TTr-BNN-KTHT ngày 29 tháng 7 năm 2009,

www.LuatVietnam.vn

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch bố trí ổn định dân cư các xã biên giới Việt Nam - Campuchia đến năm 2015 với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Phạm vi quy hoạch

Phạm vi quy hoạch gồm 110 xã biên giới Việt Nam - Campuchia của 33 huyện thuộc các tỉnh: Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Bình Phước, Tây Ninh, Long An, Đồng Tháp, An Giang và Kiên Giang, trong đó:

- Tỉnh Kon Tum 4 xã thuộc 2 huyện: Ngọc Hồi (2 xã), Sa Thầy (2 xã);

- Tỉnh Gia Lai 7 xã thuộc 3 huyện: Chư Prông (2 xã), Ia Grai (2 xã), Đức Cơ (3 xã);

- Tỉnh Đắk Lắk 4 xã thuộc 2 huyện: Ea Súp (3 xã), Buôn Đôn (1 xã);

- Tỉnh Đắk Nông 7 xã thuộc 4 huyện: Cư Jut (1 xã), Đắc Mil (2 xã), Tuy Đức (2 xã), Đắc Song (2 xã);

- Tỉnh Bình Phước 15 xã thuộc 3 huyện: Phước Long (2 xã), Bù Đốp (6 xã), Lộc Ninh (7 xã);

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

- Tỉnh Tây Ninh 20 xã thuộc 5 huyện: Tân Châu (4 xã), Tân Biên (3 xã), Châu Thành (6 xã), Bến Cầu (5 xã), Trảng Bàng (2 xã);

- Tỉnh Long An 20 xã thuộc 5 huyện: Đức Huệ (5 xã), Thạnh Hoá (2 xã), Mộc Hoá (5 xã), Vĩnh Hưng (5 xã), Tân Hưng (3 xã);

- Tỉnh Đồng Tháp 8 xã thuộc 2 huyện: Tân Hồng (3 xã), Hồng Ngự (5 xã);

- Tỉnh An Giang 18 xã thuộc 4 huyện và 1 thị xã: Tân Châu (2 xã), An Phú (8 xã), thị xã Châu Đốc (2 xã), Tịnh Biên (3 xã, 1 thị trấn), Tri Tôn (2 xã);

- Tỉnh Kiên Giang 7 xã thuộc 1 huyện và 1 thị xã: Kiên Lương (5 xã), thị xã Hà Tiên (1 xã, 1 phường).

2. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát: đến năm 2015 cơ bản bố trí ổn định dân cư các xã biên giới Việt Nam - Campuchia để khai thác tiềm năng, phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào các dân tộc, khắc phục tình trạng dân di cư tự do, đồng thời bảo vệ vững chắc an ninh biên giới;

b) Mục tiêu cụ thể:

- Bố trí ổn định tại chỗ 30.500 hộ thuộc diện nghèo trong các xã biên giới; bố trí ổn định 38.253 hộ, bao gồm: di dân tái định cư tập trung 30.397 hộ, xen ghép vào thôn, bản sở tại 7.856 hộ;

- Khai hoang mở rộng diện tích đất sản xuất nông nghiệp: 25.800 ha;

- Đầu tư xây dựng đồng bộ cơ sở hạ tầng, bao gồm: đường giao thông, thuỷ lợi, điện, nước sinh hoạt và các công trình công cộng nhằm đảm bảo ổn định cuộc sống và phát triển sản xuất cho nhân dân tại các thôn, bản;

- Về đời sống dân cư: phấn đấu đến năm 2015 thu nhập bình quân đầu người tăng 1,5 lần so với năm 2009; tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh từ 85% trở lên; tỷ lệ hộ được dùng điện từ 95% trở lên; 100% số xã được phủ sóng phát thanh truyền hình; 100% trẻ em đến tuổi được đến lớp từ bậc tiểu học đến trung học cơ sở; 100% người dân được chăm sóc sức khoẻ, khám và chữa bệnh; 85% số thôn, bản có điểm sinh hoạt văn hoá cộng đồng.

3. Định hướng quy hoạch bố trí ổn định dân cư

a) Quy hoạch bố trí ổn định dân cư dọc tuyến biên giới:

- Ổn định tại chỗ 30.500 hộ với khoảng 152.500 khẩu thuộc diện hộ nghèo;

- Bố trí ổn định 38.253 hộ với khoảng 191.500 khẩu theo hình thức đến điểm dân cư mới hoặc xen ghép với điểm dân cư sở tại, bao gồm: bố trí ổn định trong xã 19.073 hộ, ngoài xã (nơi khác chuyển đến) 19.180 hộ.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

b) Phát triển sản xuất nông nghiệp và ngành nghề nông thôn:

- Bố trí sản xuất nông nghiệp: diện tích cây lương thực có hạt: 264,9 nghìn ha; diện tích cây lâu năm 126,5 nghìn ha. Phát triển chăn nuôi đàn trâu 18.900 con, đàn bò 99.300 con, đàn lợn 129.400 con, đàn dê 1.200 con và đàn gia cầm 943.100 con;

- Bố trí sản xuất lâm nghiệp: diện tích đất quy hoạch cho lâm nghiệp 710.300 ha, trong đó: đất rừng sản xuất 334.500 ha, đất rừng phòng hộ 162.200 ha, đất rừng đặc dụng 213.600 ha;

- Bố trí nuôi trồng thuỷ sản: diện tích nuôi trồng thuỷ sản là 11.200 ha.

c) Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng:

- Hệ thống đường giao thông: nâng cấp và làm mới 1.504 km đường liên thôn, liên bản;

- Hệ thống thủy lợi: xây dựng 162 công trình thuỷ lợi, 870 km kênh mương, 34 km đê bao phục vụ tưới cho 14.537 ha;

- Cơ sở hạ tầng cộng đồng: xây dựng mới 110.300 m^2 trường học; 83 cơ sở y tế với tổng diện tích khoảng 159.900 m^2; 599 km đường điện trung thế, 893 km đường điện hạ thế, 325 trạm biến áp; 1.470.000 m^2 các công trình văn hoá, thông tin, thể thao; 2 trung tâm thương mại, 56 chợ xã; 140 trạm cấp nước tập trung, 227 giếng khoan; 64 trụ sở xã, 483 trụ sở thôn, ấp và 3.886 công trình khác.

4. Các giải pháp thực hiện

a) Chính sách hỗ trợ ổn định dân cư, phát triển sản xuất

Chính sách hỗ trợ ổn định dân cư thực hiện theo quy định tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 160/2007/QĐ-TTg ngày 10 tháng 7 năm 2007 về việc phê duyệt "Đề án Phát triển kinh tế - xã hội các xã tuyến biên giới Việt Nam - Lào và Việt Nam - Campuchia đến năm 2010", số 78/2008/QĐ-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2008 về một số chính sách thực hiện Chương trình bố trí dân cư theo Quyết định số 193/2006/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ và các chính sách hiện hành khác liên quan.

b) Khoa học công nghệ:

- Cung ứng giống cây trồng và vật nuôi cho sản xuất, chú trọng ưu tiên giống có lợi thế xuất khẩu;

- Tăng cường công tác khuyến nông đưa tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, xây dựng các mô hình tăng vụ, chăn nuôi, trồng cây công nghiệp, cây đặc sản, nuôi trồng thuỷ sản; áp dụng khoa học kỹ thuật trong bảo quản nông sản và thực phẩm;

- Tăng cường công tác kiểm dịch động thực vật.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

c) Thị trường và tiêu thụ sản phẩm:

- Phát triển kinh tế tại các cửa khẩu, chợ đường biên, xây dựng cửa khẩu tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân hai bên trao đổi hàng hoá, phát triển mậu dịch đường biên với Campuchia và Lào;

- Thực hiện các cơ chế, chính sách phát triển thương mại miền núi, hải đảo và vùng đồng bào dân tộc theo các quy định hiện hành phù hợp với cơ chế kinh tế thị trường.

d) Đào tạo cán bộ, phát triển nguồn nhân lực và nâng cao trình độ dân trí: mở các lớp đào tạo, tập huấn cho cán bộ thôn, bản để hướng dẫn đồng bào phát triển sản xuất; phấn đấu đến năm 2015 số lao động nông thôn được đào tạo nghề đạt 40%.

đ) An ninh quốc phòng:

- Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, hình thành phòng tuyến an ninh nhân dân trên toàn tuyến biên giới;

- Tuyên truyền để người dân tham gia quản lý đường biên, cột mốc biên giới và tự quản an ninh trật tự thôn, bản;

- Nắm vững địa bàn biên giới, đấu tranh chống các hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia;

- Phát triển kinh tế quốc phòng và xây dựng khu kinh tế quốc phòng ở khu vực đường biên.

e) Vốn đầu tư và nguồn vốn đầu tư:

- Tổng mức đầu tư khoảng 9.411 tỷ đồng;

- Nguồn vốn đầu tư: nguồn vốn đầu tư được lồng ghép từ nguồn vốn của các chương trình, dự án hiện có trên địa bàn; vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách Trung ương để đầu tư các dự án bố trí ổn định dân cư các xã biên giới Việt Nam - Campuchia khoảng 2.387 tỷ đồng (chiếm 25,37% tổng nhu cầu vốn đầu tư).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan hướng dẫn Ủy ban nhân dân các tỉnh biên giới Việt Nam - Campuchia:

- Xây dựng quy hoạch bố trí ổn định dân cư các xã biên giới của từng tỉnh, lập các dự án đầu tư để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

- Lập kế hoạch bố trí ổn định dân cư hàng năm và 5 năm trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

- Xây dựng các mô hình bố trí ổn định dân cư các xã biên giới để rút kinh nghiệm trước khi triển khai ra diện rộng.

b) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch bố trí ổn định dân cư khi cần thiết, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

c) Phối hợp với Bộ Tài chính nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh chính sách thực hiện bố trí dân cư các xã biên giới, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

d) Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Quy hoạch bố trí ổn định dân cư các xã biên giới.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì phối hợp với Bộ Tài chính cân đối, bố trí vốn hàng năm và ghi thành danh mục riêng để thực hiện Quy hoạch trên cơ sở thống nhất với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Bộ Tài chính:

a) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư bố trí vốn hàng năm cho các địa phương và các ngành tham gia thực hiện các dự án của Quy hoạch theo tiến độ;

b) Hướng dẫn cơ chế quản lý, cấp phát và thanh quyết toán vốn thực hiện các dự án của Quy hoạch.

4. Bộ Quốc phòng:

a) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện xây dựng các khu kinh tế quốc phòng để đảm bảo an ninh, quốc phòng khu vực biên giới;

b) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc của Bộ tham gia hướng dẫn, giúp đỡ đồng bào sản xuất, ổn định đời sống.

5. Các Bộ, ngành liên quan

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao có kế hoạch phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh để thực hiện tốt các nội dung của Quy hoạch này.

6. Ủy ban nhân dân các tỉnh có biên giới Việt Nam – Campuchia:

a) Chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc lập, thẩm định, phê duyệt Quy hoạch bố trí ổn định dân cư các xã biên giới của tỉnh và các dự án đầu tư theo quy định;

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

b) Xây dựng dự toán vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách Trung ương hàng năm và giai đoạn 2009 - 2015 để thực hiện các dự án bố trí ổn định dân cư các xã biên giới Việt Nam - Campuchia gửi các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

c) Thực hiện lồng ghép nguồn vốn của các chương trình, dự án khác trên địa bàn với dự án bố trí ổn định dân cư các xã biên giới Việt Nam - Campuchia;

d) Chỉ đạo các Sở, Ban, ngành, chính quyền các cấp phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể, tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia thực hiện Quy hoạch bố trí ổn định dân cư các xã biên giới Việt Nam - Campuchia và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các dự án cụ thể trên địa bàn, đảm bảo hiệu quả đầu tư.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh: Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Tây Ninh, Bình Phước, Long An, An Giang, Kiên Giang và Đồng Tháp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Nguyễn Sinh Hùng

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐTW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh: Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Tây Ninh, Bình Phước, Long An, An Giang, Kiên Giang và Đồng Tháp;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Giám sát tài chính QG;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc VN;
- Ban Chỉ đạo Tây Nguyên, Tây Nam Bộ;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTN (5b). Trang 130

www.LuatVietnam.vn
LuatVietnam
www.vanbanluat.vn